

Lâm Đồng, ngày 22 tháng 8 năm 2020

Báo cáo lần thứ:

C1

Năm báo cáo:

2020

PHIẾU THÔNG TIN VỀ ỨNG DỤNG KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

I. PHẦN THÔNG TIN CHUNG

(Áp dụng cho tất cả loại hình nhiệm vụ khoa học và công nghệ)

1.1. Tên nhiệm vụ: **Nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất trà túi lọc lá húng chanh (theo y học cổ truyền) và đánh giá tác dụng của sản phẩm**

1.2. Loại hình nhiệm vụ (đánh dấu vào mục phù hợp):

Đề tài khoa học và công nghệ Đề án khoa học

Dự án SXTN Dự án khoa học và công nghệ

1.3. Tổ chức chủ trì nhiệm vụ/Tổ chức được giao quyền sở hữu, quyền sử dụng kết quả:

Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng

1.4. Họ và tên chủ nhiệm nhiệm vụ: **ĐƯƠNG QUÝ SỸ**

1.5. Ngày được nghiệm thu, đánh giá chính thức: ngày 22 tháng 10 năm 2019

1.6. Giấy đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ số: 2020-16/KQNC

Ngày cấp: 11/8/2020 Cơ quan cấp: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lâm Đồng

1.7. Bộ/Ngành/UBND tỉnh chủ quản của tổ chức chủ trì nhiệm vụ:

UBND tỉnh Lâm Đồng

1.8. Mô tả nội dung ứng dụng kết quả nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

(Mô tả ngắn gọn những ứng dụng của kết quả của nhiệm vụ: đã ứng dụng như thế nào; ứng dụng vào lĩnh vực, hoạt động gì; có chuyên giao công nghệ không)

- Ứng dụng và phát huy các bài thuốc y học cổ truyền vào công cuộc chăm sóc sức khỏe cộng đồng, hạn chế vấn đề lạm dụng thuốc tân dược đặc biệt là kháng sinh trong điều trị các chứng bệnh thông thường.

- Đưa sản phẩm vào sản xuất ở quy mô lớn nhằm tăng thêm nguồn thu cho đơn vị và hỗ trợ cho công tác chăm sóc sức khỏe của cộng đồng, giảm thiểu các tác dụng phụ, không mong muốn do tân dược gây nên.

- Đầu tư cơ sở vật chất cho Nhà trường để khuyến khích việc nghiên cứu khoa học ứng dụng góp phần tăng thu nhập, đồng thời phục vụ cho nhiệm vụ dạy - học của đơn vị, nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ y tế ngày một tốt hơn.

- Khuyến khích nông dân tinh nhâ trồng các dược liệu ngắn ngày, có giá trị kinh tế cao, tạo nguồn nguyên liệu sạch và ổn định cho việc sản xuất sản phẩm trà túi lọc Húng chanh.

1.9. Nêu hiệu quả kinh tế (nếu có), tác động kinh tế-xã hội, môi trường, ý nghĩa khoa học, v.v.. mà những ứng dụng kết quả nhiệm vụ mang lại (nếu có):

Thông qua việc sản xuất trà Húng chanh, sinh viên đang theo học tại trường có thể tham gia học tập, nghiên cứu, mở rộng thêm các kiến thức liên quan đến ngành học của mình.

Đồng thời, giúp định hướng cho việc đưa thêm số lượng, chủng loại cây trồng vào danh mục dược liệu hoặc cây công nghiệp dễ trồng, có giá trị kinh tế cao góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế của địa phương trong tương lai gần một cách thiết thực và hiệu quả.

II. PHẦN THÔNG TIN THEO LOẠI HÌNH NHIỆM VỤ

(Lựa chọn nội dung của phần thứ hai tùy theo loại hình nhiệm vụ)

• Áp dụng đối với Đề tài khoa học và công nghệ

2.1. Kết quả của đề tài được ứng dụng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ nào?:

(đánh dấu chọn lĩnh vực phù hợp)

- | | |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Khoa học tự nhiên | <input type="checkbox"/> Khoa học công nghệ và kỹ thuật |
| <input type="checkbox"/> Khoa học nông nghiệp | <input checked="" type="checkbox"/> Khoa học y-dược |
| <input type="checkbox"/> Khoa học xã hội | <input type="checkbox"/> Khoa học nhân văn |

2.2. Kết quả của đề tài khoa học và công nghệ có được sử dụng để giải quyết vấn đề thực tế, là cơ sở để đề xuất những nội dung nghiên cứu hoặc những vấn đề mới?:

- | | |
|---|--|
| <input type="checkbox"/> Cơ sở để xây dựng Dự án SXTN | <input checked="" type="checkbox"/> Phát triển công nghệ mới |
| <input type="checkbox"/> Cơ sở để hình thành Đề án KH | <input type="checkbox"/> Được ứng dụng giải quyết vấn đề thực tế |
| <input type="checkbox"/> Hình thức khác: | |

2.3. Số lượng công bố khoa học, bằng sò hữu công nghiệp có nguồn gốc từ kết quả nghiên cứu của nhiệm vụ khoa học và công nghệ:

2.3.1. Số lượng công bố trong nước: 03

2.3.2. Số lượng công bố quốc tế: 01

2.4. Từ ứng dụng kết quả của đề tài, có hình thành yêu cầu bảo hộ sở hữu công nghiệp không? (đơn yêu cầu bảo hộ; bằng bảo hộ được cấp,...):

Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước số 2020-16/KQNC ngày 11/8/2020 của Sở Khoa học và công nghệ Lâm Đồng.

Công báo sở hữu công nghiệp số 389 Tập A - quyển 1 (08.2020) của Cục Sở hữu trí tuệ;

2.5. Việc ứng dụng kết quả của đề tài khoa học và công nghệ có góp phần vào đào tạo nhân lực khoa học và công nghệ không? (cho biết số Tiến sỹ, Thạc sỹ sử dụng kết quả của đề tài cho nội dung luận án, luận văn của mình, nếu có):

• **Áp dụng đối với Đề án khoa học**

2.1. Kết quả của đề án được ứng dụng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ nào?

(đánh dấu chọn lĩnh vực phù hợp):

- | | |
|---|---|
| <input type="checkbox"/> Khoa học tự nhiên | <input type="checkbox"/> Khoa học công nghệ và kỹ thuật |
| <input type="checkbox"/> Khoa học nông nghiệp | <input checked="" type="checkbox"/> Khoa học y-dược |
| <input type="checkbox"/> Khoa học xã hội | <input type="checkbox"/> Khoa học nhân văn |

2.2. Kết quả của đề án khoa học được sử dụng để hình thành cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật nào? (có thể nêu cụ thể những quyết định, văn bản quy phạm pháp luật được xây dựng, ban hành dựa trên cơ sở lý luận và thực tiễn do đề án nghiên cứu được):

• **Áp dụng đối với Dự án sản xuất thử nghiệm**

2.1. Địa chỉ/Cơ sở mà kết quả của Dự án được áp dụng vào thực tế hoặc nhân rộng áp dụng (có áp dụng thêm hoặc chuyển giao mô hình, giải pháp cho địa phương/đơn vị/cơ sở khác không? ,...):

Trung tâm nghiên Y sinh học Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng

2.2. Hiệu quả của việc áp dụng, nhân rộng mô hình, giải pháp:

Việc ứng dụng kết quả nghiên cứu này vào thực tế sẽ giúp mở rộng quy mô sản xuất giúp cho Nhà trường là cơ quan thực hiện nghiên cứu tăng thêm thu nhập.

2.3. Hình thức nhân rộng, chuyển giao kết quả của Dự án:

• **Áp dụng đối với Dự án khoa học và công nghệ**

2.1. Quy mô hoặc sự phát triển của sản phẩm, quy trình công nghệ dựa từ kết quả của Dự án khoa học và công nghệ:

Sản phẩm trà Húng chanh dạng túi lọc là một sản phẩm trà thảo mộc dạng túi lọc tương đối khác lạ so với các sản phẩm có thành phần là lá Húng chanh hiện đang lưu hành trên thị trường. Trà Húng chanh dạng túi lọc tiện dụng, phù hợp với nhu cầu, thị hiếu của nhiều thành phần, đối tượng trong xã hội. Theo kết quả khảo sát, trà Húng chanh dạng túi lọc được đánh giá tốt trong việc hỗ trợ điều trị cảm, ho và hầu như không gây ra những tác dụng không mong muốn

trên người sử dụng. Với sự phối trộn của một số thảo mộc nhằm mục đích tạo mùi vị hấp dẫn cho sản phẩm, giúp sản phẩm gầy ấn tượng tốt, dễ được người tiêu dùng chấp nhận và yêu thích hơn.

2.2. Hiệu quả kinh tế của Dự án:

- Khuyến khích nông dân tinh nhà trồng các dược liệu ngắn ngày, có giá trị kinh tế cao, tạo nguồn nguyên liệu sạch và ổn định cho việc sản xuất sản phẩm trà túi lọc Húng chanh.
- Thông qua việc sản xuất trà Húng chanh, sinh viên đang theo học tại trường có thể tham gia học tập, nghiên cứu, mở rộng thêm các kiến thức liên quan đến ngành học của mình
- Khuyến khích giảng viên và sinh viên nhà trường tham gia nghiên cứu khoa học.

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC BÁO CÁO KẾT QUẢ (Thủ trưởng ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



GS.TSKH. Dương Quý Phê